TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 234/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 635/2020/TLST-HNGĐ, ngày 31/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Nguyễn Ngọc S,** sinh năm 1991; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thị T, xã M, huyện H, Thái Bình

- **Chị Vũ Thị Thu Hằng,** sinh năm 1993; Đăng ký hộ khẩu thường trú: T, Xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà 224 ngách 51 ngõ 94 T, quận H, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, Hưng Hà, Thái Bình ngày 01/11/2016 là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay. Nay anh S, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, anh Sơn, chị H cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn;

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 15/10/2018. Ly hôn, anh S, chị H thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 23/3/2017 cho anh Nguyễn Ngọc S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 15/10/2018 cho chị Vũ Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh S, chị H không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 23/3/2017 và Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 15/10/2018. Giao cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 23/3/2017 cho anh Nguyễn Ngọc S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 15/10/2018 cho chị Vũ Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu cháu L, cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế; Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc S và chị Vũ Thị Thu H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Ngọc S chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (Anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005912 ngày 31.8.2020 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND xã Minh Khai Hưng Hà, Thái Bình
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành